

Họ và tên:

Phép trừ có nhớ

Bài 1: Tính

-

60

5

-

58

9

-

50

4

-

15

8

-

70

17

-

30

7

-

80

39

-

40

25

-

90

43

-

30

12

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Đặt tính rồi tính

20 – 15

50 – 24

40 – 39

50 – 22

60 - 21

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

80 – 14

60 – 17

30 -15

80 – 58

60 - 51

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

66 – 38

50 -34

40 -26

50 -13

90 - 89

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ trống:

Số bị trừ	36	78	56	54	56	77	55	46	47	59	45
Số trừ		18	37	46	39				27	39	
Hiệu	9					28	26	16			29

Bài 4: Tính nhẩm:

9 + 2 = 11

3 + 8 =

7 + 4 =

6 + 5 =

9 + 3 =

2+ 9= 11

8 + 3 =

4 + 6 + 1=

5 + 6 =

3 + 9 =

11-2 = 9

11-8 =

11 – 4 =

11- 6 =

11 – 9 =

11-9 = 2

11 – 3 =

11 – 7 =

11 – 5 =

11 – 3 =

.....

.....

.....

.....

[illegible][illegible]

Bài 9: Tóm tắt bằng sơ đồ bài toán sau rồi giải:

Lớp 2 A có 30 học sinh nữ. Số học sinh nữ nhiều hơn số học sinh nam là 7 bạn.

- a. Tính số học sinh nam?
- b. Tính số học sinh của cả lớp?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 10: Tổng lớn nhất của hai số có một chữ số là bao nhiêu:

.....

.....

Tổng bé nhất của một số có một chữ số và một số có 2 chữ số là bao nhiêu:

.....

.....

Bài 11: Hiệu lớn nhất của hai số có hai chữ số là bao nhiêu:

.....

.....

Hiệu bé nhất của một số có hai chữ số và một số có một chữ số là bao nhiêu:

.....

.....